

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp ấn phẩm, ấn chỉ y tế năm 2026.
- Tên dự toán: Cung cấp ấn phẩm, ấn chỉ y tế năm 2026.
- Địa điểm thực hiện: 266A Lý Thường Kiệt, Phường Diên Hồng, TPHCM
- Thời gian thực hiện: 365 ngày.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

2. Yêu cầu về kỹ thuật:

Quy cách và thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ có liên quan phải tuân thủ theo yêu cầu của E-HSMT (áp dụng theo theo bảng dưới đây)

| STT | Tên hàng hoá | Quy cách và thông số kỹ thuật | | ĐVT | Số lượng |
|-----|---|---|--|------|----------|
| 1. | Bao thư nhỏ | Kích thước: 12cm x 22cm, Loại giấy: ford 80gsm (màu trắng) | In chữ với nội dung: “Trung tâm cấp cứu 115 TPHCM”, và địa chỉ. (In chữ xanh 1 mặt) | Cái | 1200 |
| 2. | Bao thư lớn | 25cm x35cm Loại giấy: ford 80gsm (màu trắng) | | Cái | 1200 |
| 3. | Bao thư trung | 16cm x 22cm Loại giấy: ford 80gsm (màu trắng) | | Cái | 1200 |
| 4. | Phiếu chuyển viện cứu ngoại viện - Nội khoa | Kích thước: 17,5 cm x 26,5cm Loại giấy: carbonless - 2 liên (trắng, hồng) | Bìa cứng màu xanh dương, In màu 1 mặt Đóng cuốn: 25 bộ/ cuốn (100 tờ/cuốn), răng cưa, xé | Cuốn | 750 |
| 5. | Phiếu chuyển viện cứu ngoại viện -Ngoại khoa | 17,5cm x26,5cm Loại giấy: carbonless - 2 liên (trắng, hồng) | | Cuốn | 400 |

| | | | | | |
|-----|---|--|--|------|-----|
| 6. | Phiếu chuyển viện cứu ngoại viện - Nhi khoa | 17,5cm x26,5cm Loại giấy: carbonless - 2 liên (trắng, hồng) | | Cuốn | 200 |
| 7. | Phiếu chuyển viện cứu ngoại viện - Sản khoa | 17,5cm x 26,5cm, Loại giấy: carbonless - 2 liên (trắng, hồng) | | Cuốn | 300 |
| 8. | Biên lai thu phí | Kích thước: 17.5cmx26.5cm Loại giấy: carbonless - 2 liên (trắng, hồng); nhảy số 50 liên | Bìa cứng màu xanh dương, In đen 1 mặt Đóng cuốn: 50 bộ/ cuốn (100 tờ/cuốn), răng cưa, xé | Cuốn | 850 |
| 9. | Đơn thuốc gây nghiện | 30cm x 21cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 10. | Đơn thuốc hướng tâm thần | 30cm x21cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 11. | Giấy giới thiệu | 21cm x15cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | Bìa cứng màu xanh dương, In trắng đen: 1 mặt Đóng cuốn: 100 tờ/cuốn, răng cưa, xé (ngay giữa) | Cuốn | 5 |
| 12. | Phiếu lĩnh vật dụng y tế tiêu hao | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 13. | Phiếu lĩnh hóa chất | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 14. | Phiếu lĩnh thuốc | 30cm x 21cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, | | Cuốn | 15 |

| | | | | | |
|-----|---------------------------------|--|--|---|----|
| | | ruột giấy màu trắng ford 60 | | | |
| 15. | Phiếu lĩnh thuốc gây nghiện | 30cm x 21cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 16. | Phiếu lĩnh thuốc hướng tâm thần | 30cm x 21cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 17. | Sổ bàn giao dụng cụ thường trực | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 18. | Sổ bàn giao thuốc thường trực | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 19. | Sổ họp giao ban | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | Bìa cứng màu xanh dương, In trắng đen: 1 mặt Đóng cuốn: 100 tờ/cuốn, răng cưa, xé | Cuốn | 10 |
| 20. | Sổ theo dõi y dụng cụ | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 21. | Sổ thủ thuật | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 5 |
| 22. | Sổ thường trực | 21cm x 30cm, Loại giấy: bìa cứng Ford 120, ruột giấy màu trắng ford 60 | | Cuốn | 10 |
| 23. | Bìa hồ sơ | 30cm x 42cm, Loại giấy: ford 120gsm (màu xanh) | | Bìa cứng màu xanh dương, in chữ màu đen 1 mặt | Tờ |

Ghi chú:

- Trong hồ sơ mời thầu này có nêu nhãn hiệu cụ thể của sản phẩm nhằm hướng dẫn nhà thầu hiểu rõ thông số kỹ thuật của hàng hóa mà không nhằm định hướng nhà thầu chào cụ thể mặt hàng nào đã nêu cụ thể nhãn hiệu. Nhà thầu có thể chào với thương hiệu khác “trương đương” nhưng phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa, kích thước, công suất của sản phẩm. Trường hợp hàng hóa do nhà thầu cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn yêu cầu của HSMT, nhà thầu cần lập bảng so sánh và thuyết minh đối với các đặc tính, thông số kỹ thuật đó. Trường hợp cần thiết Chủ đầu tư sẽ mời nhà thầu làm rõ trước Hội đồng xét thầu. Nhà thầu phải chào đích danh tên hàng hóa, xuất xứ, mã hiệu, không được ghi tương đương.

- Các hàng hóa mà nhà thầu chào phải có mức độ đáp ứng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu trong E-HSMT.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa nêu trên.

Tất cả những ký tự, ký hiệu được hiểu, liên quan tới nước sản xuất, hãng sản xuất, mã hàng hóa xuất hiện trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo, hướng dẫn, giúp nhà thầu hiểu đúng về hàng hóa không nhằm mục đích chỉ định hoặc hạn chế sự tham gia của nhà thầu theo đúng tinh thần hướng dẫn chỉ thị số 47/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước. Nếu cụm từ này xuất hiện hoặc được nêu trong bất cứ vị trí hoặc trang nào của E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo và chỉ dẫn nhà thầu.

3. Các yêu cầu khác

a) Về chất lượng hàng hóa:

- Nhà thầu cam kết thiết kế mẫu theo thiết kế của chủ đầu tư đang sử dụng (hoặc nhà thầu sẽ thiết kế theo yêu cầu của Trung tâm)

- Chất liệu giấy đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT

- Chất liệu hàng hóa phải ổn định về màu sắc, không bị lem màu, lem chữ, chữ in rõ nét, không mờ, nhòe, không rách.

- Hàng hóa cung cấp phải là hàng hóa mới 100%

b) Yêu cầu về bảo hành

- Yêu cầu bảo hành 1 đổi 1 khi sản phẩm không đạt chất lượng, sai biểu mẫu, sai lỗi chính tả hoặc không đúng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Nhà thầu thu hồi lại hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc hàng không còn nguyên bao bì hoặc hàng bị hư hỏng, không đúng mẫu theo yêu cầu; thu hồi hàng hóa không đảm bảo chất lượng trong quá trình sử dụng và đổi hàng mới 100% cho chủ đầu tư theo đúng đề xuất trong E-HSDT và yêu cầu của E-HSMT. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc đổi trả sản phẩm sẽ do nhà thầu chịu

- Thời gian thực hiện bảo hành không quá 03 ngày.

c) Tiến độ thực hiện

- Giao hàng nhiều đợt theo yêu cầu của chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

- Số lượng hàng giao: chủ đầu tư sẽ thông báo bằng văn bản, điện thoại, email... cho nhà thầu số lượng cụ thể từng đợt

- Thời gian giao hàng: Nhà thầu cam kết thời gian cung cấp hàng hóa chậm nhất là 07 ngày làm việc sau khi nhận được đơn hàng của chủ đầu tư

d) Quy cách đóng gói

- Đóng gói theo từng tên gọi sản phẩm (ngoài bao bì có tờ mẫu)

- Đóng gói các sản phẩm trong bao bì kín không bị thấm, rách nát.

- Đối với những sản phẩm đóng cuộn thì đóng gói không quá 20 cuộn.

4. Bản vẽ: Không có

5. Kiểm tra và thử nghiệm

- Nhà thầu phải thực hiện kiểm tra tình trạng hàng hóa trước khi giao hàng. Toàn bộ hàng hóa sẽ được kiểm tra hoặc sử dụng thử (nếu Chủ đầu tư có yêu cầu) trước khi bàn giao và nghiệm thu.

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa nhà thầu cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT được phê duyệt.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ thông báo cụ thể cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

- Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.